

Số: /TB-UBND

Chấn Hưng, ngày 18 tháng 3 năm 2026

THÔNG BÁO

Mức thu phí, lệ phí khi thực hiện thủ tục hành chính tại Trung tâm Phục vụ hành chính công xã Chấn Hưng

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15 ngày 26/6/2025;

Căn cứ Luật Phí và lệ phí ngày 25/11/2015;

Căn cứ Nghị định số 120/2016/NĐ-CP ngày 23/8/2016 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Phí và Lệ phí;

Căn cứ Nghị định số 82/20236/NĐ-CP ngày 28 tháng 11 năm 2023 của Chính phủ sửa đổi; bổ sung một điều của Nghị định số 120/2016/NĐ-CP;

Căn cứ Thông tư số 85/2019/TT-BTC ngày 29 tháng 11 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn về phí và lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

Căn cứ Thông tư số 106/2021/TT-BTC ngày 26 tháng 11 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Tài chính sửa đổi; bổ sung một điều của Thông tư số 85/2019/TT-BTC ngày 29 tháng 11 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn về phí và lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

Căn cứ Nghị quyết 08/2025/NQ-HĐND ngày 17 tháng 6 năm 2025 của Hội đồng nhân dân thành phố Hải Phòng quy định mức thu phí, lệ phí thuộc thẩm quyền Hội đồng nhân dân thành phố đối với việc thực hiện thủ tục hành chính trực tuyến trên địa bàn thành phố Hải Phòng;

Căn cứ Nghị quyết 43/2025/NQ-HĐND ngày 10 tháng 12 năm 2025 của Hội đồng nhân dân thành phố Hải Phòng quy định hỗ trợ phí chứng thực bản sao điện tử từ bản chính trên địa bàn thành phố Hải Phòng;

Căn cứ Quyết định 467/QĐ – UBND ngày 31 tháng 01 năm 2026 về việc công bố danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung lĩnh vực công chứng, chứng thực quản tài viên và hộ tịch thuộc phạm vi, chức năng của Sở Tư pháp;

Xét đề nghị của công chức Tư pháp – Hộ tịch xã Chấn Hưng;

Ủy ban nhân dân xã Chấn Hưng thông báo:

1. Nguyên tắc thực hiện

- Việc thu phí, lệ phí trong giải quyết thủ tục hành chính thuộc lĩnh vực Tư pháp
- Hộ tịch, chứng thực được thực hiện đúng quy định của pháp luật;
- Chỉ miễn, giảm phí, lệ phí đối với các trường hợp được pháp luật quy định

- Nghiêm cấm mọi hành vi thu phí, lệ phí không đúng quy định dưới bất kỳ hình thức nào.

2. Mức thu phí, lệ phí trong thực hiện thủ tục hành chính

2.1. Thu phí, lệ phí đối với việc thực hiện thủ tục hành chính trực tuyến “bằng 0 đồng” đối với 33 thủ tục hành chính cấp xã;

2.1.1 Phí, Lệ phí hộ tịch

1. Đăng ký khai sinh
2. Đăng ký khai sinh có yếu tố nước ngoài
3. Đăng ký lại khai sinh
4. Đăng ký lại khai sinh có yếu tố nước ngoài
5. Đăng ký nhận cha, mẹ, con
6. Đăng ký nhận cha, mẹ, con có yếu tố nước ngoài
7. Đăng ký khai sinh kết hợp đăng ký nhận cha, mẹ, con
8. Đăng ký khai sinh kết hợp đăng ký nhận cha, mẹ, con có yếu tố nước ngoài
9. Đăng ký khai sinh cho người đã có hồ sơ, giấy tờ cá nhân
10. Đăng ký khai sinh có yếu tố nước ngoài cho người đã có hồ sơ, giấy tờ cá nhân
11. Đăng ký kết hôn
12. Đăng ký kết hôn có yếu tố nước ngoài
13. Đăng ký lại kết hôn
14. Đăng ký lại kết hôn có yếu tố nước ngoài
15. Đăng ký khai tử
16. Đăng ký khai tử có yếu tố nước ngoài
17. Đăng ký lại khai tử
18. Đăng ký lại khai tử có yếu tố nước ngoài
19. Đăng ký giám hộ
20. Đăng ký giám hộ có yếu tố nước ngoài
21. Đăng ký chấm dứt giám hộ
22. Đăng ký chấm dứt giám hộ có yếu tố nước ngoài
23. Đăng ký giám sát việc giám hộ
24. Đăng ký chấm dứt giám sát việc giám hộ
25. Thay đổi, cải chính, bổ sung thông tin hộ tịch, xác định lại dân tộc
26. Thay đổi, cải chính, bổ sung thông tin hộ tịch, xác định lại dân tộc có yếu tố nước ngoài.
27. Ghi vào sổ hộ tịch việc kết hôn của công dân Việt Nam đã được giải quyết tại cơ quan có thẩm quyền của nước ngoài.
28. Ghi vào sổ hộ tịch việc ly hôn, hủy việc kết hôn của công dân Việt Nam đã được giải quyết tại cơ quan có thẩm quyền của nước ngoài.
29. Ghi vào sổ hộ tịch việc hộ tịch khác của công dân Việt Nam đã được giải quyết tại cơ quan có thẩm quyền của nước ngoài (khai sinh; giám hộ; nhận cha, mẹ, con; xác định cha, mẹ, con; nuôi con nuôi; khai tử; thay đổi hộ tịch)

- 30. Đăng ký khai sinh lưu động
- 31. Đăng ký kết hôn lưu động
- 32. Đăng ký khai tử lưu động
- 33. Cấp giấy xác nhận tình trạng hôn nhân

2.1.2. Miễn lệ phí khi thực hiện thủ tục hành chính trực tuyến đối với thủ tục hành chính dùng chung

Thủ tục xác nhận thông tin hộ tịch

2.2. Mức thu phí đối với việc thực hiện thủ tục hành chính trực tuyến “bằng 0 đồng”

Chứng thực bản sao điện tử từ bản chính

3. Các trường hợp được miễn nộp phí, lệ phí khi thực hiện thủ tục hành chính

- Công dân là người có công, thuộc gia đình người có công với cách mạng
- Công dân thuộc diện hưởng Bảo trợ xã hội hàng tháng gồm; (người khuyết tật, trẻ em mồ côi, người già neo đơn, người cao tuổi..)
- Công dân thuộc hộ cận nghèo
- Công dân có hoàn cảnh đặc biệt, hoàn cảnh khó khăn được địa phương xác nhận.

4. Tổ chức thực hiện

- Công chức Tư pháp – Hộ tịch, Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả:
 - + Thực hiện niêm yết công khai đầy đủ danh mục phí, lệ phí;
 - + Hướng dẫn rõ ràng cho tổ chức, cá nhân;
- Tổ chức, cá nhân nếu phát hiện hành vi thu phí trái quy định phản ánh về UBND xã để được xem xét, xử lý.

5. Tổ chức thực hiện thông báo

Thông báo này được niêm yết công khai tại trụ sở UBND xã, Trung tâm Phục vụ Hành chính công, bộ phận Tư pháp Văn phòng HĐND & UBND xã và trên các phương tiện thông tin của xã để nhân dân biết, thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Thường trực Đảng ủy;
- Lãnh đạo UBND xã;
- Lưu: VT.

**TL. CHỦ TỊCH
CHÁNH VĂN PHÒNG**

Vũ Văn Hào